

Số :124/2016/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2016

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“Về nguyên tắc xác định giá bán cổ phiếu, thông qua phương án xử lý chi tiết đối với cổ phiếu không chào bán hết cho người lao động và Ủy quyền cho Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, được toàn quyền đại diện Công ty, thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý có liên quan đến quan hệ tín dụng của Công ty tại Ngân hàng”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HỌC MÔN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302481483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 31/12/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 11/08/2016;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn;

Căn cứ vào Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 44/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2016 của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn;

Căn cứ Công văn số 6388/UBCK-QLCB ngày 21/9/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn;

Căn cứ nhu cầu vay vốn trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn ngày 11/10/2016.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nguyên tắc xác định giá bán cho người lao động trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 44/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2016 của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn:

- Giá chào bán cho người lao động trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 44/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2016 và Nghị quyết HĐQT số 102/2016/NQ- HĐQT ngày 22/8/2016 của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn được xác định 10.000 đồng/cổ phiếu, dựa trên nguyên tắc:

(1) Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2016 có tính thêm yếu tố pha loãng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Vốn điều lệ tăng từ 52,5 tỷ đồng lên 105 tỷ đồng);

(2) Mức giá hiện đang giao dịch trên thị trường (đóng cửa ở mức 32.500 đồng/cổ



phiếu ngày 19/08/2016);

(3) Và dựa vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 44/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2016 và Nghị quyết HĐQT số 102/2016/NQ- HĐQT ngày 22/8/2016 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2016 có tính thêm yếu tố pha loãng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Vốn điều lệ tăng từ 52,5 tỷ đồng lên 105 tỷ đồng):

+ Giá trị sổ sách của cổ phiếu HTC theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính kiểm toán tại ngày 30/06/2016. Cụ thể như sau:

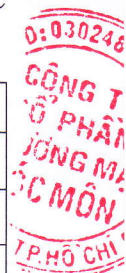
TT	Chỉ tiêu	ĐVT	30/06/2016
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	165.877.601.511
2	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	5.250.000
3	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (3) =(1)/(2)	Đồng/cổ phiếu	31.596

+ HTC đã thực hiện phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tăng vốn điều lệ từ 52,5 tỷ đồng lên 105 tỷ đồng) theo Công văn số 3443/UBCK-QLCB ngày 21/06/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và số lượng cổ phiếu phát hành thêm này đã được chấp thuận niêm yết bổ sung theo Quyết định số 502/QĐ-SGDHN ngày 15/08/2016 và ngày giao dịch chính thức số lượng cổ phiếu này là ngày 01/09/2016 theo Thông báo số 854/TB-SGDHN ngày 23/08/2016. Vì vậy Giá trị sổ sách của cổ phiếu HTC điều chỉnh như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	
1	Nguồn vốn chủ sở hữu (tại ngày 30/06/2016)	Đồng	165.877.601.511
2	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	10.500.000
	<i>Số cổ phiếu đang lưu hành (tại ngày 30/06/2016)</i>	<i>Cổ phiếu</i>	<i>5.250.000</i>
	<i>Số cổ phiếu lưu hành tăng thêm do phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)</i>	<i>Cổ phiếu</i>	<i>5.250.000</i>
3	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần đã điều chỉnh (3) =(1)/(2)	Đồng/cổ phiếu	15.798

- Giá thị trường: Ngày 19/08/2016, cổ phiếu HTC có giá thị trường giao dịch đóng cửa ở mức 32.500 đồng/cổ phiếu.

- Trên cơ sở giá trị sổ sách của cổ phiếu HTC (đã điều chỉnh) là 15.798 đồng/cổ phiếu, mức giá hiện đang giao dịch trên thị trường (đóng cửa ở mức 32.500 đồng/cổ phiếu ngày 19/08/2016) và theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đã thông qua giá chào bán cho người lao động không thấp hơn mệnh giá và không cao hơn 70% giá thị trường tại thời điểm xác định (ngày 19/08/2016) cũng như việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm mục đích thu hút, thúc đẩy người lao động trong Công ty cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty. HĐQT thống nhất thông qua giá chào bán cho người lao động trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty là 10.000 đồng/cổ phiếu.



Điều 2. Thông qua Phương án xử lý chi tiết đối với số cổ phần không chào bán hết cho người lao động:

- Phương án xử lý chi tiết đối với số cổ phần không chào bán hết cho người lao động: Sau khi kết thúc thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần, nếu cán bộ nhân viên không đăng ký mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng quản trị quyết định tiếp tục phân phối tiếp cho đối tượng phát hành đã được lựa chọn với giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Số lượng cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 06 (sáu) tháng đầu tiên, sau 06 (sáu) tháng được chuyển nhượng 50% số cổ phần và sau 12 (mười hai) tháng được chuyển nhượng 100% số cổ phần còn lại. Thời gian hạn chế chuyển nhượng được tính kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Điều 3. Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

Theo đề xuất của Tổng Giám đốc, quyết định danh sách và số lượng cổ phần cụ thể được phân phối tiếp đối với số cổ phần không chào bán hết cho người lao động cho các cán bộ, người lao động khác có tên trong danh sách chương trình ESOP ban đầu.

Danh sách cán bộ, người lao động được phân phối tiếp cổ phiếu ESOP (số cổ phần không chào bán hết cho người lao động) sẽ được Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 4. Thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, được toàn quyền đại diện Công ty, thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý có liên quan đến quan hệ tín dụng của Công ty tại Ngân hàng:

- Đàm phán, quyết định, ký kết, thực hiện tất cả các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cấp bảo lãnh, Hợp đồng bảo đảm, Hợp đồng khác, Văn bản đề nghị, Giấy nhận nợ và tất cả các hồ sơ, tài liệu, văn bản có liên quan đến quan hệ tín dụng của Công ty tại Ngân hàng.

- Quyết định (i) nhu cầu vay vốn, đề nghị cấp bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng, (ii) việc thế chấp, cầm cố tài sản của Công ty cho Ngân hàng hoặc hình thức bảo đảm khác được Ngân hàng chấp thuận và (iii) việc sử dụng vốn vay, các khoản bảo lãnh, mở L/C phát sinh từ các Hợp đồng, văn bản nêu trên.

- Tổng hạn mức tín dụng phải có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

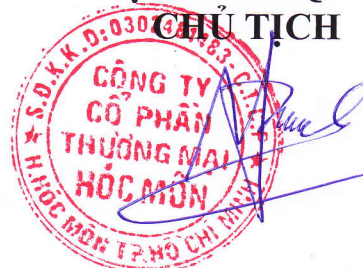
Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng nghiệp vụ và các cá nhân có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Thành viên BKS;
- CBTT trên website;
- Lưu TK, VT.



Lê Văn Mỹ